

Số: 07/2023/QĐST-DS

*Bắc Giang, ngày 17 tháng 5 năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 44/2023/TLST- DS ngày 24/3/2023.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B

Địa chỉ: Tòa nhà ThaiHolding, số 210 Tr, quận H, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Nam T- chức vụ Q.Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Tuấn L, ông Nguyễn Văn Q– Phòng Hỗ trợ hoạt động - Ngân hàng TMCP B, Chi nhánh Bắc Giang (Văn bản ủy quyền số 29/2021/UQ-LPB.BG ngày 07/3/2023 và ngày 08/5/2023)

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1977

Nơi cư trú: Xóm G, Tổ dân phố S, huyện V, tỉnh B

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tính đến hết ngày 09/5/2023, anh Nguyễn Văn D còn nợ Ngân hàng TMCP B (viết tắt là Ngân hàng) tổng số tiền 104.216.410 đồng theo Hợp đồng tín dụng số HDTD 3002018177 ngày 28/02/2018 trong đó:

+Tổng số tiền gốc anh Nguyễn Văn D có nghĩa vụ phải trả tính đến hết ngày 09/5/2023 là 72.016.102 đồng.

+ Tổng nợ lãi tính đến hết ngày 09/5/2023 là 32.200.308 đồng (gồm lãi trong hạn là 11.986.346đồng, lãi quá hạn 20.213.962 đồng).

2.2. Anh Nguyễn Văn D đồng ý thanh toán trả Ngân TMCP Bưu Điện Liên Việt toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi tính đến hết ngày 09/5/2023 là 104.216.410 đồng và toàn bộ tiền lãi phát sinh kể từ ngày 10/5/2023 đến khi trả xong toàn bộ khoản tiền còn nợ, mức lãi suất theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số HĐTD 3002018177 ngày 28/02/2018. Thời gian thanh toán cụ thể như sau:

+Ngày 15/6/2023 (dương lịch): Trả 10.000.000đồng thu vào tiền gốc.

+ Ngày 15/7/20223 (dương lịch): Trả 10.000.000đồng thu vào tiền gốc.

+ Ngày 15/8/2023 (dương lịch): Trả 10.000.000đồng thu vào tiền gốc

+Ngày 15/9/2023 (dương lịch): Trả 10.000.000đồng thu vào tiền gốc

+Ngày 15/10/2023 (dương lịch): Trả 10.000.000đồng thu vào tiền gốc

+Ngày 15/11/2023 (dương lịch): Trả 10.000.000đồng thu vào tiền gốc

+Ngày 15/12/2023 (dương lịch): Trả 10.000.000đồng thu vào tiền gốc

+Ngày 15/01/2024 (dương lịch): Trả 2.016.102 đồng tiền gốc còn lại và 32.200.308 đồng tiền lãi cùng toàn bộ tiền lãi phát sinh liên quan đến khoản vay từ ngày 10/5/2023 đến ngày thanh toán xong toàn bộ khoản vay theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số HĐTD 3002018177 ngày 28/02/2018

2.3. Nếu anh Nguyễn Văn D vi phạm một trong các cam kết, phân kỳ trả nợ nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền thi hành đối với toàn bộ vụ án

2.4. Kể từ ngày 10/5/2023, anh Nguyễn Văn D còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số HĐTD 3002018177 ngày 28/02/2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trong trường hợp Hợp đồng tín dụng có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà anh Nguyễn Văn D phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.5. Về án phí:

- Anh Nguyễn Văn D chịu cả 2.605.410 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả Ngân hàng TMCP B 2.805.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002167 ngày 24/3/2023 và biên lai số 0002259 ngày 08/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi Cục THADS tp Bắc Giang
- VKS TP Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Triệu Thị Luyện**